

UBND TỈNH BẮC KẠN
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI
ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG
DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH
DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2023

Số: /CV-TCTTKĐA
V/v đẩy mạnh triển khai
các nhiệm vụ tại Đề án 06

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06) tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Văn bản số 874/TCTTKĐA ngày 20/02/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP về việc đơn đốc thực hiện quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy; Văn bản số 1101/TCTTKĐA ngày 24/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về đẩy mạnh triển khai khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VneID; Văn bản số 1102/CV-TCTTKĐA ngày 24/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về việc phối hợp thực hiện làm sạch thông tin công dân trong triển khai Đề án 06/CP.

Nhằm triển khai có hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm các nội dung sau:

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn tập trung chỉ đạo quyết liệt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tổ chức quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, các nội dung chỉ đạo tại Chỉ thị số 05/CT-TTg của Chính phủ nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo mục tiêu, yêu cầu, tiến độ được giao tại Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 25/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng đề xuất cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn; lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên tất cả các lĩnh vực đảm bảo chỉ tiêu UBND tỉnh giao, trong đó đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến nhằm đáp ứng việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn nhất là những hồ sơ tiếp nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả.

- Các đơn vị, địa phương không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; triển khai ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VneID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, áp dụng 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại các văn bản: Văn bản số 5831/UBND-NCPC ngày 05/9/2022, Văn bản số 1178/UBND-NCPC ngày 02/3/2023 và Văn bản số 1406/UBND-NCPC ngày 13/3/2023.

- Trên cơ sở Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, các nội dung được giao tại Kế hoạch số 572/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử, trong đó khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn cho người dân tổ chức; phấn đấu cải thiện những tiêu chí điểm số ở mức thấp so với yêu cầu; cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Quan tâm đào tạo, tuyển dụng, bố trí nguồn nhân lực có kinh nghiệm về công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06, phục vụ công tác chuyển đổi số tại các đơn vị, địa phương.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc giải quyết hồ sơ TTHC chậm, muộn cho người dân, tổ chức.

2. Công an tỉnh

- Phát huy tốt vai trò của cơ quan thường trực trong triển khai thực hiện Đề án 06; chủ trì, phối hợp chặt với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ Đề án 06. Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị liên quan bảo đảm dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống” bền vững, thường xuyên; kết nối đồng bộ thống nhất và hoàn thành hệ sinh thái kết nối, xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ trì, phối hợp với sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sở Y tế tăng cường chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: Khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Đẩy mạnh việc cấp mã định danh cá nhân, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân đủ điều kiện, thực hiện thường xuyên; chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy. Bảo

đảm tích hợp, chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tuyên truyền vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Báo cáo tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao tại các Văn bản: Văn bản số 882/UBND-NCPC ngày 17/02/2023; Văn bản số 1804/UBND-NCPC ngày 28/3/2023; Văn bản số 1705/UBND-NCPC ngày 23/3/2023. Báo cáo UBND tỉnh trước ngày 18/4/2023.

- Thường xuyên nâng cấp, tham mưu hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin kết nối có liên quan để đảm bảo việc truy cập, khai thác dịch vụ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị phụ trách của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chỉ đạo triển khai các giải pháp khắc phục sự cố, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để chia sẻ, kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn các trường học đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thu học phí, báo cáo UBND tỉnh việc triển khai thực hiện trước ngày 15/4/2023.

5. Sở Y tế

- Tiếp tục Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn nghiêm túc thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam, Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh về triển khai thí điểm thực hiện khám, chữa bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chip hoặc qua ứng dụng VNeID của Bộ Công an, phấn đấu đến 30/6/2023 đạt tỷ lệ 100% cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn triển khai khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân gắn chip, 60% người dân khi đi khám, chữa bệnh BHYT có thực hiện tra cứu thông tin BHYT qua căn cước công dân gắn chip hoặc qua ứng dụng VneID.

- Phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị có liên quan trong công tác thông tin, tuyên truyền để người dân được biết và hiểu về những tiện lợi, lợi ích mang lại, từ đó dần thay đổi thói quen sử dụng căn cước công dân gắn chip hoặc cài đặt ứng dụng VneID trên điện thoại thông minh khi đi khám, chữa bệnh BHYT thay cho thẻ BHYT giấy.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí và chuẩn bị các điều kiện hạ tầng kỹ thuật (nâng cấp phần mềm; trang thiết bị đầu đọc Căn cước công dân gắn chip có tích hợp module sinh trắc,...) để sẵn sàng triển khai tích hợp, xác thực sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip trong khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong chi trả trợ cấp ưu đãi người có công, trợ cấp bảo trợ xã hội, hoàn thành trước ngày 16/5/2023.

7. Giao Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 2219/VPCP-KSTT ngày 04/4/2023.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Khẩn trương chuyển danh sách người tham gia BHYT, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp chưa được xác thực đúng thông tin công dân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đến Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) theo danh sách được Bảo hiểm xã hội Việt Nam thống kê để phối hợp với Công an các cấp và các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, xác minh, làm sạch thông tin người tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp.

9. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Đề án 06, có trách nhiệm chủ động bám sát nội dung nhiệm vụ chuyên môn và hướng dẫn thực hiện của Bộ, ngành, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các cơ quan thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh để triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ giao.

10. UBND các huyện, thành phố

Ngoài các nhiệm vụ được giao tại Khoản 1 văn bản này, có trách nhiệm:

- Phối hợp chặt chẽ với sở, ban, ngành cấp tỉnh để chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, xã thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn; trong đó thường xuyên thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật, chỉnh sửa làm sạch dữ liệu; đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của UBND tỉnh, sở chuyên ngành.

- Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ; nhất là trong đầu tư trang thiết bị cần thiết để phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trên địa bàn.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn; Báo Bắc Kạn: Thường xuyên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án 06 để tạo sự lan tỏa, hưởng ứng trong toàn xã hội.

Với nội dung trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Công an (Cục C06);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC (Vân)

TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đăng Bình